



CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH  
TÀI LIỆU ĐƯỢC KIỂM SOÁT

QUY TRÌNH  
PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHO TÀU THUYỀN NEO CHỜ

MÃ SỐ	QT.ATAN.04
LẦN BAN HÀNH	02
NGÀY BAN HÀNH	11/5/2021
TRANG	1/10

	BIÊN SOẠN	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Chữ ký			
Họ tên	Bùi Đức Hiền	Hoàng Song Tùng	Nguyễn Ngọc Thành
Chức danh	Trưởng phòng AT-ANHH	Trưởng Ban ISO	Giám đốc



## **1. MỤC ĐÍCH**

Quy trình này nhằm thống nhất trình tự thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án bảo đảm an toàn cho tàu thuyền neo chờ không làm hàng hoặc đón trả khách, không hoạt động dịch vụ từ 30 ngày trở lên trong vùng nước cảng biển Quảng Ninh.

## **2. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Quy trình này áp dụng cho Phòng Thủ tục tàu thuyền, các đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Móng Cái, Cẩm Phả và Quảng Yên, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tàu thuyền neo chờ không làm hàng hoặc đón trả khách, không hoạt động dịch vụ từ 30 ngày trở lên trong vùng nước cảng biển Quảng Ninh.

## **3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015.
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.
- Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ Hàng hải.
- Quyết định số 599/QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/1991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Bưu điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh).
- Quyết định số 655/QĐ-CVHHQN ngày 24/10/2017 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh Ban hành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, đại diện, trạm thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

## **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

### **4.1 Định nghĩa**

- *Thời gian từ 30 ngày trở lên* là khoảng thời gian liên tục (kể cả ngày Lễ, ngày Thứ 7 và Chủ nhật) mà tàu thuyền neo đậu, di chuyển trong vùng nước cảng biển nhưng không làm hàng hoặc đón trả khách hoặc hoạt động dịch vụ.
- *Người có thẩm quyền* là Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc người được Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ủy quyền theo quy định của pháp luật.

### **4.2 Chữ viết tắt**

- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

- Bộ luật HHVN: Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

- CVHHQN: Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

- Phòng TTTT: Phòng Thủ tục tàu thuyền.

- PA: Phương án cho tàu thuyền neo chờ.

## 5. NỘI DUNG

### 1. Lưu đồ:

Bước công việc	Trách nhiệm	Trình tự công việc	Biểu mẫu, tài liệu liên quan
Bước 1	Phòng TTTT/các đại diện	Thông báo quy định và trình tự thủ tục phê duyệt PA	NĐ58
Bước 2	Tổ chức, cá nhân liên quan	Nộp hồ sơ phê duyệt PA	NĐ58; BM.ATAN.04 - Mẫu 02 và 03
Bước 3	Phòng TTTT/các đại diện	Tiếp nhận hồ sơ phê duyệt PA	NĐ58; BM.ATAN.04 - Mẫu 02 và 03
Bước 4	Phòng TTTT/các đại diện	Kiểm tra, thẩm định nội dung PA	NĐ58
Bước 5	Người có thẩm quyền	Phê duyệt PA	NĐ58; BM.ATAN.04- Mẫu 01
Bước 6	Phòng TTTT/các đại diện	Gửi PA và lưu trữ	Theo quy định cơ quan

## **5.2 Thuyết minh Lưu đồ**

**Bước 1.** Phòng TTTT, các đại diện thuộc CVHHQN thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan biết quy định của pháp luật đối với tàu thuyền neo chờ và trình tự thủ tục phê duyệt PA khi thực hiện thủ tục hành chính tàu thuyền đến cảng.

### **Bước 2. Nội hồ sơ phê duyệt PA**

Tổ chức, cá nhân liên quan nộp hồ sơ phê duyệt PA tại:

- Phòng Thủ tục tàu thuyền: Nếu tàu thuyền neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Hạ Long;
- Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Cẩm Phả: Nếu tàu thuyền neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Cẩm Phả- Cửa Đồi;
- Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Móng Cái: Nếu tàu thuyền neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Vạn Gia- Hải Hà;
- Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Quảng Yên: Nếu tàu thuyền neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Quảng Yên.

Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị phê duyệt PA;
- PA.

### **Bước 3. Tiếp nhận hồ sơ phê duyệt PA**

Công chức, viên chức Phòng TTTT, các đại diện tiếp nhận hồ sơ phê duyệt PA; Kiểm tra thành phần hồ sơ và các nội dung yêu cầu phải có trong PA theo quy định của ND58, bao gồm:

- Tên tàu thuyền;
- Chủ sở hữu hoặc người quản lý, khai thác tàu thuyền;
- Đặc điểm kỹ thuật của tàu thuyền;
- Lý do neo chờ;
- Thời gian và địa điểm dự kiến neo chờ;
- Số lượng thuyền viên trên tàu trong thời gian tàu thuyền neo chờ;
- Biện pháp bảo đảm an toàn cho tàu thuyền và biện pháp ứng phó sự cố cho tàu thuyền.

Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Biểu mẫu BM.ATAN.04 - Mẫu 03.

Nếu còn hồ sơ còn thiếu, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ trả lại và yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện, ghi nhận vào Sổ theo dõi giải quyết thủ tục hành chính theo Biểu mẫu BM.ATAN.04 - Mẫu 02.



**QUY TRÌNH**  
**Phê duyệt Phương án cho tàu thuyền**  
**neo chờ**

MS: QT.ATAN.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 6/10

**Bước 4. Kiểm tra, thẩm định nội dung PA**

Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, thẩm định toàn bộ nội dung PA; đánh giá tính thích ứng giữa đặc điểm kỹ thuật của tàu thuyền, lý do neo chờ, thời gian và địa điểm dự kiến neo chờ, số lượng thuyền viên trên tàu trong thời gian tàu thuyền neo chờ với các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải và biện pháp ứng phó sự cố.

Trường hợp PA không đáp ứng yêu cầu, cần sửa đổi, bổ sung thì Phòng TTTT, các đại diện thông báo rõ lý do, nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân liên quan biết, hoàn thiện.

Trường hợp PA đáp ứng yêu cầu sau khi kiểm tra, thẩm định, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ dự thảo Quyết định phê duyệt PA theo Biểu mẫu BM.ATAN.04-Mẫu 01 trình Người có thẩm quyền.

**Bước 5. Phê duyệt PA**

Người có thẩm quyền xem xét, ký Quyết định phê duyệt PA.

**Bước 6. Gửi PA và Lưu trữ hồ sơ**

Sau khi PA được phê duyệt, Phòng TTTT, các đại diện chịu trách nhiệm gửi PA cho tổ chức, cá nhân liên quan và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

**6. BIỂU MẪU**

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM.ATAN.04- Mẫu 01	Quyết định phê duyệt PA
2	BM.ATAN.04- Mẫu 02	Sổ theo dõi giải quyết thủ tục hành chính
3	BM.ATAN.04- Mẫu 03	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

**7. HỒ SƠ LƯU**

TT	Hồ sơ lưu
1	Văn bản đề nghị phê duyệt PA
2	PA
3	Quyết định phê duyệt PA
4	Các văn bản có liên quan khác
Hồ sơ được lưu tại Phòng TTTT và các đại diện	



**QUY TRÌNH**  
**Phê duyệt Phương án cho tàu thuyền**  
**neo chờ**

MS: QT.ATAN.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 7/10

**BM.ATAN.04 - Mẫu 01**

(1)  
Số: \_\_\_\_\_ /QĐ-.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Ninh, ngày tháng năm 20*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Phương án cho tàu (2) neo chờ**

Căn cứ Quyết định 599/QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/1991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Bưu điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh);

Căn cứ Thông tư 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Thực hiện nội dung được ủy quyền tại Giấy ủy quyền số..... ngày..... của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;

Xét văn bản đề nghị phê duyệt Phương án cho tàu (2) neo chờ của (3),

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án neo chờ cho (2) có các đặc điểm cơ bản sau:

Quốc tịch:.....

Số IMO:.....

Chiều dài:

Chiều rộng:

Mớn nước:

Trọng tải toàn phần:

Dung tích toàn phần:

Chủ tàu/Người khai thác: (3)

Địa chỉ:

Tàu (2) được neo chờ tại vị trí: ....., kể từ ngày:.....



**QUY TRÌNH**  
**Phê duyệt Phương án cho tàu thuyền**  
**neo chờ**

MS: QT.ATAN.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 8/10

**Điều 2.** (3) và Thuyền trưởng tàu (2) có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung Phương án đã được phê duyệt và những yêu cầu bắt buộc sau:

1. Đảm bảo bố trí trực ca với đủ chức danh phù hợp để sẵn sàng điều động tàu khi cần thiết;
2. Duy trì máy chính và các thiết bị ở trạng thái sẵn sàng hoạt động;
3. Thiết bị nhận dạng tự động (AIS) và liên lạc vô tuyến (VHF) luôn bật, đảm bảo trực liên lạc thông suốt với Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. (3), Thuyền trưởng tàu (2) và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, (1).

**THỦ TRƯỞNG (1)**

**Ghi chú:**

- (1)- Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;
- (2-) Tên tàu thuyền neo chờ;
- (3)- Tên chủ tàu/ người khai thác.





**QUY TRÌNH**  
**Phê duyệt Phương án cho tàu thuyền**  
**neo chờ**

MS: QT.ATAN.04  
 Lần ban hành: 02  
 Ngày: 11/5/2021  
 Trang: 9/10

**BM.ATAN.04 - Mẫu 02**

(\*)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SỔ THEO DÕI GIẢI QUYẾT HỒ SƠ**

TT	Họ tên, địa chỉ người nộp hồ sơ	Loại hồ sơ	Ngày nhận hồ sơ	Ngày hẹn trả kết quả	Người nhận hồ sơ	Ngày dự kiến trả kết quả	Người nhận kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	

**Ghi chú:**  
 (\*)- Phòng TTTT hoặc đại diện.



**QUY TRÌNH**  
**Phê duyệt Phương án cho tàu thuyền**  
**neo chờ**

MS: QT.ATAN.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 10/10

**BM.ATAN.04 - Mẫu 03**

(\*)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

Ngày....tháng.....năm..... (\*)

Loại hồ sơ: .....

Họ tên người nộp hồ sơ: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Thành phần hồ sơ gồm:

1. .... ;
2. .... ;
3. ....

Ngày trả kết quả: .....(trừ trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Phương án trong quá trình thẩm định).

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(\*)- Phòng TTTT hoặc đại diện.